

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRƯỜNG KINH TẾ**



CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Theo thông tư 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30/08/2021)

Trình độ đào tạo : THẠC SĨ ĐỊNH HƯỚNG ỨNG DỤNG
Ngành đào tạo : QUẢN TRỊ KINH DOANH
Tên ngành (Tiếng Anh): BUSINESS ADMINISTRATION
Mã ngành: 834.01.01



Đà Nẵng – 12/2021

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ
ĐỊNH HƯỚNG NGHIÊN CỨU**

(Ban hành kèm theo quyết định số : 6874/QĐ/ĐT-ĐHDT
Ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường ĐH Duy Tân)

TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO : THẠC SĨ ĐỊNH HƯỚNG ỨNG DỤNG
NGÀNH ĐÀO TẠO : QUẢN TRỊ KINH DOANH
CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO : QUẢN TRỊ KINH DOANH
MÃ NGÀNH : 834.01.01
LOẠI HÌNH ĐÀO TẠO : CHÍNH QUY TẬP TRUNG

1. Mục tiêu đào tạo và chuẩn đầu ra:

1.1. Mục tiêu đào tạo:

Chương trình đào tạo Thạc sỹ định hướng ứng dụng về Quản trị kinh doanh nhằm cung cấp cho người học việc cập nhật, nâng cao và hệ thống hóa những kiến thức quản trị kinh doanh hiện đại, những xu hướng quản trị mới phù hợp với các tổ chức/doanh nghiệp hoạt động trong môi trường toàn cầu hóa, gắn thực tiễn với các lý thuyết hiện đại về QTKD; Phát triển kỹ năng của nhà lãnh đạo/quản lý chuyên nghiệp như: kỹ năng nghiên cứu, kỹ năng phân tích kinh doanh, xác định vấn đề và giải quyết vấn đề hiệu quả, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng giao tiếp; Mở rộng cơ hội học hỏi và chia sẻ kinh nghiệm kinh doanh với các doanh nhân thành đạt.

1.2. Chuẩn đầu ra:

a) Kiến thức

TT	Mã CDR	Tên chuẩn đầu ra về kiến thức
1	CLO1	Học viên làm chủ kiến thức về quản trị kinh doanh, có thể đảm nhiệm công việc lãnh đạo/quản lý trong các tổ chức/doanh nghiệp;
2	CLO2	Học viên có tư duy phản biện; có kiến thức lý thuyết chuyên sâu về quản trị kinh doanh để có thể phát triển kiến thức mới;
3	CLO3	có kiến thức tổng hợp về pháp luật, pháp luật kinh doanh, quản lý và bảo vệ môi trường trong quá trình lãnh đạo, điều hành và quản lý tổ chức/doanh nghiệp;

b. Kỹ năng

TT	Mã CDR	Tên chuẩn đầu ra về kỹ năng
1	CLO4	Hình thành và sử dụng thành thạo các kỹ năng của nhà lãnh đạo/quản lý tổ chức/doanh nghiệp như: kỹ năng phân tích kinh doanh; kỹ năng tư duy logic; kỹ năng xác định vấn đề và giải quyết vấn đề hiệu quả;
2	CLO5	Có kỹ năng nghiên cứu độc lập để phát triển và thử nghiệm những giải pháp mới, phát triển các công nghệ mới trong lĩnh vực QTKD;
3	CLO6	Có kỹ năng ngoại ngữ ở mức có thể hiểu được một báo cáo hay bài phát biểu về hầu hết các chủ đề trong công việc lãnh đạo/quản trị kinh doanh;
4	CLO7	Có thể viết báo cáo liên quan đến công việc chuyên môn;

c) Thái độ, mức tự chủ và trách nhiệm

TT	Mã CDR	Tên chuẩn đầu ra về thái độ và trách nhiệm
1	CLO8	Có năng lực phát hiện và giải quyết các vấn đề thuộc chuyên môn QTKD được đào tạo và đề xuất những sáng kiến có giá trị;
2	CLO9	Có khả năng tự định hướng phát triển năng lực cá nhân, thích nghi với môi trường làm việc có tính cạnh tranh cao và năng lực dẫn dắt chuyên môn
3	CLO10	Có khả năng tự chủ, độc lập và năng lực hợp tác trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao;

1.3. Cơ hội việc làm:

Sau khi tốt nghiệp chương trình đào tạo Thạc sĩ theo định hướng ứng dụng về ngành QTKD, người học có thể thực hiện các công việc :

- Giảng viên các trường đại học và cao đẳng;
- Các công ty tư vấn.
- Cán bộ quản lý cấp cao, marketing, tổ chức và nhân sự, quan hệ quốc tế;
- Cán bộ chương trình ở các tổ chức phi chính phủ, các nhà tài trợ, các dự án nâng cao năng lực;
- Tiếp tục tham gia đào tạo ở bậc tiến sĩ trong và ngoài nước về chuyên ngành QTKD;

2. Thời gian đào tạo:

Thời gian đào tạo trình độ Thạc sĩ (kể từ khi có quyết định công nhận học viên cao học) là 1,5 năm học.

3. Khối lượng kiến thức toàn khoá: 60 tín chỉ.

4. Đối tượng tuyển sinh:

- Cử nhân tốt nghiệp loại Khá trở lên các ngành phù hợp với ngành đào tạo Thạc sĩ hoặc có công bố liên quan đến lĩnh vực QTKD.

Quy định chi tiết theo đề án tuyển sinh riêng về trình độ Thạc sĩ hàng năm và Quy chế về đào tạo trình độ Thạc sĩ của Trường Đại học Duy Tân.

5. Quy trình đào tạo, điều kiện tốt nghiệp, thang điểm:

5.1. Quy trình đào tạo:

Thực hiện theo nội dung của Quy chế về đào tạo trình độ Thạc sĩ của Trường Đại học Duy Tân.

5.2. Điều kiện tốt nghiệp:

Thực hiện theo nội dung của Quy chế về đào tạo trình độ Thạc sĩ của Trường Đại học Duy Tân.

6. Thang điểm:

Theo thang điểm 10 (Theo quy chế đào tạo tín chỉ và quy định rõ trong Quy chế đào tạo trình độ Thạc sĩ của Trường Đại học Duy Tân).

7. Cấu trúc chương trình:

- Các học phần Kiến thức chung (6 tín chỉ)

+ Triết học : 4 tín chỉ

+ Phương pháp luận NCKH : 2 tín chỉ

- Kiến thức cơ sở (18 tín chỉ)

+ Học phần bắt buộc : 12 tín chỉ

+ Học phần tự chọn : 6 tín chỉ

- Kiến thức chuyên ngành (21 tín chỉ)

+ Học phần bắt buộc : 9 tín chỉ

+ Học phần tự chọn : 12 tín chỉ

- Luận văn tốt nghiệp (15 tín chỉ)



8. Nội dung chương trình đào tạo:

8.1. Các học phần kiến thức chung:

TT	Mã Môn		Tên Môn học	Số Tín Chỉ	LT	TH	Ghi chú
	Mã (chuyên Ngành)	Số Hiệu Môn					
			Bắt buộc	6			
1	PHI-A	500	Triết học	4	3	1	
2	PHI-A	600	Phương pháp luận NCKH	2	1	1	

8.2. Các học phần kiến thức cơ sở:

TT	Mã Môn		Tên Môn học	Số Tín Chỉ	LT	TH	Ghi chú
	Mã (chuyên Ngành)	Số Hiệu Môn					
			Bắt buộc	15			
1	ECO-A	602	Kinh tế vi mô	3	2	1	
2	ACC-A	601	Kế Toán Quản Trị	3	2	1	
3	HRM-A	601	Quản trị nhân sự	3	1	1	
4	FIN-A	601	Quản Trị Tài Chính	3	2	1	
			Tự chọn (2 học phần trong 8 học phần)	6			
5	COM-A	684	Nghệ thuật đàm phán	3	2	1	
6	LAW-A	603	Luật kinh tế	3	2	1	
7	ECO-A	607	Kinh tế vĩ mô	3	2	1	
8	OB-A	651	Hành vi tổ chức	3	2	1	
9	MGT-A	601	Quản trị học	3	2	1	
10	OB-A	703	Nghệ thuật lãnh đạo	3	2	1	
11	ECO-A	651	Kinh tế lượng	3	2	1	
12	BNK-A	554	Thanh toán quốc tế	3	2	1	

8.3. Các học phần kiến thức chuyên ngành:

TT	Mã Môn		Tên Môn học	Số Tín Chỉ	LT	TH	Ghi chú
	Mã (chuyên Ngành)	Số Hiệu Môn					
			Bắt buộc	9			
1	MKT-A	651	Quản trị Tiếp thị	3	2	1	
2	MGO-A	601	Quản trị hoạt động & SX	3	2	1	
3	FIN-A	723	Quản trị rủi ro	3	2	1	
			Tự chọn (4 học phần trong 11 học phần)	12			
4	IS-A	651	Hệ thống Thông tin quản lý	3	2	1	
5	MGT-A	703	Quản trị chiến lược	3	2	1	
6	ACC-A	621	Phân tích báo cáo tài chính	3	2	1	

TT	Mã Môn		Tên Môn học	Số Tín Chỉ	LT	TH	Ghi chú
	Mã (chuyên) Ngành	Số Hiệu Môn					
7	BNK-A	606	Quản trị NH thương mại	3	2	1	
8	MGT-A	704	Quản trị chất lượng	3	2	1	
9	FIN-A	702	Quản trị dự án đầu tư	3	2	1	
10	FIN-A	725	Định giá tài sản	2	1	1	
11	MKT-A	706	Khởi nghiệp	3	2	1	
12	MKT-A	703	Điều nghiên tiếp thị	3	2	1	
13	FIN-A	703	Thị trường chứng khoán	3	2	1	
14	FIN-A	600	Tài chính quốc tế	3	2	1	

8.4. Thực hiện luận văn Thạc sĩ:

TT	Mã Môn		Tên Môn học	Số Tín Chỉ	LT	TH	Ghi chú
	Mã (chuyên) Ngành	Số Hiệu Môn					
			Bắt buộc	15			
1	MGT-A	749	Luận văn tốt nghiệp	15	0	15	

9. Kế hoạch đào tạo:

TT	Mã Môn		Tên Môn học	Số Tín Chỉ	HK 1	HK2	HK3
	Mã (chuyên) Ngành	Số Hiệu Môn					
I. CÁC HỌC PHẦN KIẾN THỨC CHUNG							
			Bắt buộc	6			
1	PHI-A	500	Triết học	4	X		
2	PHI-A	600	Phương pháp luận NCKH	2	X		
II. CÁC HỌC PHẦN KIẾN THỨC CƠ SỞ							
			Bắt buộc	15			
1	ECO-A	602	Kinh tế vi mô	3	X		
2	ACC-A	601	Kế Toán Quản Trị	3		X	
3	HRM-A	601	Quản trị nhân sự	3	X		
4	FIN-A	601	Quản Trị Tài Chính	3	X		
			Tự chọn (2 học phần trong 8 học phần)	6			
5	COM-A	684	Nghệ thuật đàm phán	3	X		
6	LAW-A	603	Luật kinh tế	3		X	
7	ECO-A	607	Kinh tế vĩ mô	3			
8	OB-A	651	Hành vi tổ chức	3			
9	MGT-A	601	Quan trị học	3			
10	OB-A	703	Nghệ thuật lãnh đạo	3			
11	ECO-A	651	Kinh tế lượng	3			

TT	Mã Môn		Tên Môn học	Số Tín Chỉ	HK 1	HK2	HK3
	Mã (chuyên Ngành)	Số Hiệu Môn					
12	BNK-A	554	Thanh toán quốc tế	3			
III. CÁC HỌC PHẦN KIẾN THỨC CHUYÊN NGÀNH:							
			Bắt buộc	15			
1	MKT-A	651	Quản trị Tiếp thị	3		X	
2	MGO-A	601	Quản trị hoạt động & SX	3		X	
3	FIN-A	723	Quản trị rủi ro	3		X	
			Tự chọn (4 học phần trong 11 học phần)	12			
4	IS-A	651	Hệ thống Thông tin quản lý	3		X	
5	MGT-A	703	Quản trị chiến lược	3	X		
6	ACC-A	621	Phân tích báo cáo tài chính	3		X	
7	BNK-A	606	Quản trị NH thương mại	3	X		
8	MGT-A	704	Quản trị chất lượng	3			
9	FIN-A	702	Quản trị dự án đầu tư	3			
10	FIN-A	725	Định giá tài sản	2			
11	MKT-A	706	Khởi nghiệp	3			
12	MKT-A	703	Điều nghiên tiếp thị	3			
13	FIN-A	703	Thị trường chứng khoán	3			
14	FIN-A	600	Tài chính quốc tế	3			
IV. THỰC HIỆN LUẬN VĂN THẠC SĨ:							
			Bắt buộc	15			
1	MGT-A	749	Luận văn tốt nghiệp	15			
TỔNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO				60	24	21	15

10. Mối quan hệ giữa chuẩn đầu ra và các học phần :

Môn học	Chuẩn đầu ra									
	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
PHI-A 500	X	X	X	X	X		X	X	X	X
PHI-A 600	X	X	X	X	X		X	X	X	X
ECO-A 602	X	X	X	X				X	X	X
ACC-A 601	X	X	X	X		X	X	X	X	X
HRM-A 601	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
FIN-A 601	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
COM-A 684	X	X	X	X		X		X	X	X
LAW-A 603	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
ECO-A 607	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X

Môn học	Chuẩn đầu ra									
	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
OB-A 651	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
MGT-A 601	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
OB-A 703	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
ECO-A 651	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
BNK-A 554	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
MKT-A 651	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
MGO-A 601	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
FIN-A 723	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
IS-A 651	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
MGT-A 703	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
ACC-A 621	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
BNK-A 606	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
MGT-A 704	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
FIN-A 702	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
FIN-A 725	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
MKT-A 706	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
MKT-A 703	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
FIN-A 703	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
FIN-A 600	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
MGT-A 749	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X

11. Đề cương chi tiết các học phần : (Xem phụ lục đính kèm)

12. Các chương trình đào tạo được tham khảo

TT	Tên chương trình – Trường	Địa chỉ website tham chiếu
1	Thạc sĩ QTKD định hướng ứng dụng – Chương trình đào tạo Thạc sĩ các ngành theo QĐ số 2347/QĐ-ĐHKQT ngày 23/08/2019, Trường ĐH Kinh tế quốc dân Hà Nội	https://neu.edu.vn/Resources/Docs/SubDomain/HomePage/ThongBao/2019/2019_9/Chuong%20trinh%20dao%20tao%20thac%20si%20K28.pdf
2	Chương trình đào tạo thạc sĩ QTKD theo định hướng ứng dụng năm 2020, Trường ĐH Thương mại	https://tmu.edu.vn/vi/news/Chuong-trinh-dao-tao/chuan-dau-ra-va-chuong-trinh-dao-tao-ths-quan-tri-kinh-doanh-dinh-huong-ung-dung-2122.html
3	Master of Business Administration, RMIT Univeristy.	https://www.rmit.edu.vn/study-at-rmit/postgraduate-programs/master-of-business-administration#overview
4	Master of Business Administration, Leipzig Graduate Schoof of Management	https://www.hhl.de/programs/full-time-mba-program/?gclid=Cj0KCQiAjJOQBhCkARIsAEKMtO0cKYy28ALvLO_b-U-M_Rc3sGCQ7iDirRTY6aZ7hTo8Df9rh5qaxsAaAk2qEALw_wcB

13. Hướng dẫn thực hiện chương trình :

- Chương trình được xây dựng trên cơ sở Quy định về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp và quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo trình độ Thạc sĩ theo Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 08 năm 2021.

- Chương trình được tu chỉnh, bổ sung hàng năm cho phù hợp với tình hình phát triển kinh tế, xã hội của đất nước, đáp ứng nhu cầu người học.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN

HIỆU TRƯỞNG



TS. Lê Nguyên Bảo